

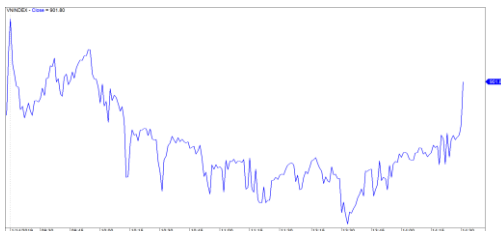
Market Today: Thị trường có thể sẽ tiếp tục phân hóa

14/01/2019

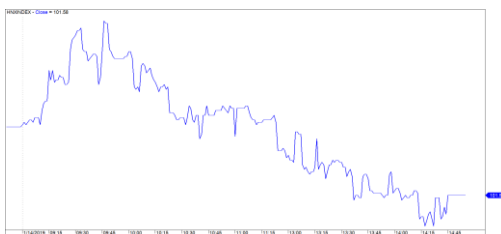
Diễn biến thị trường trong phiên			
Rating	VNI	HNI	UPCOM
Điểm	901.80	101.58	53.14
% ngày	(0.10)	(0.28)	(0.09)
% tuần	1.37	(0.34)	1.37
% tháng	(5.28)	(4.76)	(0.61)
% năm	(14.12)	(15.88)	(8.56)
GTGD (Tỷ đồng)			
Trong ngày	2,177	273	183
TB 1 tuần	1,880	269	173
TB 1 tháng	2,403	400	202
Khối ngoại (Tỷ đồng)			
Mua	332.64	6.97	13.24
Bán	293.49	1.58	14.86
Giá trị ròng	39.15	5.39	(1.62)
Độ rộng TT			
Mã Tăng	113	58	69
Mã Giảm	147	69	59
Không Đổi	93	257	606
Chỉ số chính			
P/E	15.8x	8.8x	6.2x
Vốn hóa TT (ngàn tỷ)	2,912	188	935
LS Cổ tức	2.13	2.63	4.63

Nguồn: Bloomberg – YSVN

VNINDEX



HNXINDEX



DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

Thị trường chứng khoán Châu Á chìm trong sắc đỏ khi các nhà đầu tư lại lo ngại về thông tin về thặng dư thương mại của Trung Quốc trong năm 2018 đang ở mức thấp nhất kể từ năm 2013. Hiện nay, cuộc đàm phán Mỹ và Trung hiện vẫn chưa đưa ra được những chính sách cụ thể nên tâm lý lo ngại trước những rủi ro ngắn hạn vẫn đang khá cao. Mức giảm lớn nhất của các quốc gia trong khu vực là chỉ số HangSeng của Hong Kong khi giảm hơn 1.3% trong phiên.

Thị trường Việt Nam cũng không thoát khỏi xu hướng chung, nhưng đã hồi phục khá tốt vào cuối phiên, chỉ số chính VN-Index cũng giảm nhẹ 0.1% về mức 901.8 điểm. Chỉ số HNX-Index và Upcom-Index cũng chịu áp lực bán tuy nhiên không mạnh nên cả hai chỉ số đóng cửa sát mức tham chiếu lần lượt là 101.58 điểm và 53.14 điểm. Thanh khoản trong phiên vẫn khá khiêm tốn khi tổng giá trị giao dịch khớp lệnh cả 3 sàn chỉ khoảng 2,500 tỷ đồng.

Tổng Công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam – CTCP (Mã: POW) đưa 2,34 tỷ cổ phiếu niêm yết trên Sở Giao dịch Chứng khoán TP HCM (HoSE) với mã chứng khoán POW và chốt cuối phiên đã tăng thêm 4.7% so với giá tham chiếu.

Dòng vốn ngoại tiếp tục chảy vào thị trường Việt Nam và trong phiên hôm nay giá trị mua ròng của khối ngoại khoảng 43 tỷ đồng và chủ yếu trên sàn HSX và HNX. Những mã được mua ròng tốt trong phiên bao gồm VNM, VRE, VCB và tân binh POW khi chuyển sàn cũng được khối ngoại chú ý và mua ròng nhiều hơn.

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

Chúng tôi cho rằng thị trường có thể sẽ tiếp tục hồi phục và đi ngang với biên độ hẹp trong vùng giá 905 – 908 điểm của chỉ số VN-Index. Đồng thời, thị trường có khả năng sẽ tiếp tục biến động hẹp và phân hóa trong vài phiên tới. Ngoài ra, tâm lý nhà đầu tư cũng thận trọng hơn khi áp lực chốt lời có chiều hướng gia tăng và khiến nhiều cổ phiếu điều chỉnh, nhưng tỷ trọng cổ phiếu tiếp tục tăng cho thấy cơ hội giải ngân gia tăng.

Hệ thống chỉ báo xu hướng của chúng tôi vẫn duy trì mức TĂNG xu hướng ngắn hạn của chỉ số VN-Index với mức cắt lỗ ở mức 878.94 điểm của chỉ số VN-Index và mức GIẢM xu hướng ngắn hạn của chỉ số HNX-Index. Do đó, chúng tôi khuyến nghị các nhà đầu tư ngắn hạn có thể tiếp tục tăng dần tỷ trọng cổ phiếu theo mức khuyến nghị và chú ý vào xu hướng ở từng cổ phiếu.

Tỷ trọng khuyến nghị ngắn hạn: 36% cổ phiếu/64% tiền mặt.

(Bảng đánh giá xu hướng của các cổ phiếu theo dõi được cập nhật ở trang sau).



We Create **Fortune**

BIỂU ĐỒ PHÂN TÍCH KỸ THUẬT



Diễn biến thị trường của chỉ số VN-Index



Diễn biến thị trường của chỉ số HNX-Index

Chỉ số	Xu hướng ngắn hạn	Xu hướng trung hạn	Mức kháng cự 1	Mức kháng cự 2	Mức hỗ trợ 1	Mức hỗ trợ 2
Chỉ số VN-Index	GIẢM	GIẢM	972	1,025	897	780
Chỉ số HNX-Index	GIẢM	GIẢM	110	117	100	96
Chỉ số VN30	GIẢM	GIẢM	946	995	865	768
Chỉ số VNMidcaps	GIẢM	GIẢM	1,020	1,079	925	971
Chỉ số VNSmallcaps	GIẢM	GIẢM	815	835	789	769



We Create Fortune

BẢNG THEO DÕI XU HƯỚNG CÁC CỔ PHIẾU

CP	Giá	Xu hướng ngắn hạn	Xu hướng trung hạn	Giá mua ngắn hạn	Mức cắt lỗ ngắn hạn	%LN ngắn hạn tạm tính	Tín hiệu ngắn hạn	Giá mua trung hạn	Mức cắt lỗ trung hạn	%LN trung hạn tạm tính	Tín hiệu trung hạn
AAA	14,200	GIẢM	GIẢM		15,195				16,612		
ACB	28,700	GIẢM	GIẢM		30,024				33,291		
ACV	88,400	TĂNG	TĂNG	81,800	85,174	8.07%		90,000	76,183	-1.78%	
ANV	26,800	TĂNG	GIẢM	27,200	24,411	-1.47%			31,221		
ASM	8,000	TĂNG	GIẢM	7,770	7,472	2.96%			9,351		
BFC	26,200	GIẢM	GIẢM		26,419				26,729		
BHN	82,500	GIẢM	GIẢM		83,842				92,057		
BID	31,900	GIẢM	TĂNG		33,652			33,400	29,888	-4.49%	
BMP	50,200	GIẢM	GIẢM		51,749				58,824		
BSR	13,400	GIẢM	GIẢM		14,181				16,480		
BVH	88,500	GIẢM	TĂNG		93,389			86,000	88,082	2.91%	
BWE	23,600	GIẢM	TĂNG		24,579			20,000	21,615	18.00%	
CEO	12,800	GIẢM	GIẢM		13,384				14,906		
CHP	21,000	GIẢM	GIẢM		21,415				22,430		
CSM	15,400	TĂNG	TĂNG	15,400	15,158	0.00%	MUA	14,390	13,911	7.02%	
CTD	156,000	TĂNG	GIẢM	151,500	155,155	2.97%			164,807		
CTG	18,800	GIẢM	GIẢM		19,500				22,394		
CTI	25,750	TĂNG	GIẢM	24,400	25,427	5.53%		26,850	26,512	-1.26%	MUA
CVT	18,450	GIẢM	GIẢM		19,584				22,459		
DCM	9,790	GIẢM	GIẢM		10,168				10,704		
DGW	22,500	GIẢM	GIẢM		22,864				25,127		
DHA	31,700	TĂNG	TĂNG	30,300	29,997	4.62%		29,100	27,521	8.93%	
DIG	16,000	TĂNG	GIẢM	16,000	15,608	0.00%	MUA		17,064		
DHC	29,900	GIẢM	GIẢM		31,579				35,401		
DHG	81,000	TĂNG	GIẢM	77,500	73,748	4.52%			85,526		
DGC	45,100	GIẢM	GIẢM		45,614				49,851		
DPG	55,700	TĂNG	TĂNG	48,250	51,854	15.44%		52,000	42,491	7.12%	
DPM	21,300	GIẢM	TĂNG		22,493			19,400	19,762	9.79%	
DPR	32,600	TĂNG	TĂNG	32,600	32,378	0.00%	MUA	35,950	30,873	-9.32%	
DQC	26,900	TĂNG	TĂNG	27,700	25,698	-2.89%		31,000	26,186	-13.23%	
DRC	22,550	TĂNG	GIẢM	22,300	21,009	1.12%			24,379		
DXG	23,000	GIẢM	GIẢM		24,114				26,934		
ELC	7,300	GIẢM	GIẢM		7,726				8,701		
FCN	13,600	GIẢM	GIẢM		13,804				16,449		
FIT	2,650	TĂNG	GIẢM	2,610	2,422	1.53%			3,083		
FMC	30,050	TĂNG	TĂNG	30,050	28,586	0.00%	MUA	24,700	26,427	21.66%	
FPT	42,500	GIẢM	GIẢM		42,508				45,324		
GAS	89,500	TĂNG	GIẢM	89,900	85,982	-0.44%			100,384		
GEX	21,650	GIẢM	GIẢM		22,380				25,049		
GIL	34,900	GIẢM	GIẢM		35,722				38,640		
GMD	26,000	GIẢM	GIẢM		26,712				29,267		



We Create Fortune

GTN	10,100	GIẢM	GIẢM		10,395			11,796		
HAG	5,070	TĂNG	GIẢM	5,080	4,787	-0.20%		5,603		
HAX	17,000	TĂNG	GIẢM	16,400	16,233	3.66%		17,965		
HBC	16,500	TĂNG	GIẢM	16,800	15,449	-1.79%		20,278		
HDB	29,100	TĂNG	GIẢM	30,300	28,134	-3.96%		33,725		
HDG	36,200	TĂNG	GIẢM	35,950	33,768	0.70%		37,373		
HNG	14,200	GIẢM	GIẢM		15,907		8,200	14,502	76.85%	
HPG	29,300	GIẢM	GIẢM		31,086			35,016		
HSG	6,750	TĂNG	GIẢM	6,860	6,249	-1.60%		8,495		
HT1	13,900	GIẢM	TĂNG		14,069		14,800	12,654	-6.08%	
HUT	3,800	GIẢM	GIẢM		4,102			4,784		
HVN	36,500	TĂNG	GIẢM	35,700	34,866	2.24%		37,369		
ITD	10,450	GIẢM	TĂNG		10,830		12,400	10,106	-15.73%	
KBC	13,500	GIẢM	TĂNG		14,174		13,450	12,358	0.37%	
KDH	30,150	GIẢM	TĂNG		31,939		33,000	28,018	-8.64%	
KSB	25,200	GIẢM	GIẢM		25,839			28,694		
LCG	8,050	TĂNG	GIẢM	8,230	7,741	-2.19%		8,886		
LDG	14,300	GIẢM	GIẢM		14,334			16,835		
LIX	47,000	GIẢM	TĂNG		49,933		44,400	45,486	5.86%	
LPB	8,700	GIẢM	GIẢM		9,230			10,145		
LSS	6,540	TĂNG	TĂNG	7,000	6,255	-6.57%	7,890	6,353	-17.11%	
MBB	19,000	GIẢM	GIẢM		19,583			21,737		
MPC	39,400	GIẢM	GIẢM		40,695			46,475		
MSN	80,500	TĂNG	GIẢM	80,700	77,114	-0.25%		88,530		
MSR	17,700	GIẢM	GIẢM		18,829		19,884	17,887	-10.04%	BÁN
MWG	85,000	GIẢM	GIẢM		86,599			92,518		
NKG	6,910	GIẢM	GIẢM		7,554			9,491		
NLG	25,450	GIẢM	GIẢM		26,533			28,866		
NT2	27,450	TĂNG	TĂNG	25,400	26,030	8.07%	25,900	23,190	5.98%	
NTL	19,500	TĂNG	TĂNG	19,800	18,131	-1.52%	10,450	16,073	86.60%	
NTP	40,800	TĂNG	GIẢM	42,500	39,584	-4.00%		47,675		
PAC	38,700	GIẢM	GIẢM		40,249			43,175		
PC1	23,000	GIẢM	GIẢM		23,632			25,195		
PDR	25,650	GIẢM	GIẢM		26,189			27,737		
PHR	36,500	TĂNG	TĂNG	29,300	33,139	24.57%	24,000	29,375	52.08%	
PNJ	91,900	GIẢM	GIẢM		92,654			102,811		
PLX	54,900	GIẢM	GIẢM		57,280			62,322		
POW	15,600	TĂNG	GIẢM	14,300	14,980	9.09%		16,115		
PPC	19,550	TĂNG	TĂNG	18,550	18,468	5.39%	19,700	16,537	-0.76%	
PTB	58,900	GIẢM	TĂNG		61,802		64,000	56,808	-7.97%	
PVS	17,700	GIẢM	GIẢM		18,728			20,919		
PVD	14,850	TĂNG	GIẢM	15,500	14,279	-4.19%		17,923		
PVI	32,500	TĂNG	TĂNG	32,900	31,250	-1.22%	33,000	30,008	-1.52%	
PXS	4,910	GIẢM	GIẢM		5,039			5,827		
QNS	42,000	TĂNG	TĂNG	42,000	41,552	0.00%	MUA	41,500	3,134	1.20%
RAL	82,800	GIẢM	GIẢM		86,690			94,724		



We Create Fortune

REE	31,300	TĂNG	GIẢM	31,100	30,161	0.64%		33,718	
SAB	240,000	GIẢM	TĂNG		254,081		245,000	227,704	-2.04%
SAM	7,150	TĂNG	GIẢM	7,090	6,879	0.85%		7,361	
SBV	12,900	GIẢM	GIẢM		14,063			17,844	
SCR	7,200	GIẢM	GIẢM		7,377			8,128	
SHI	6,520	GIẢM	TĂNG		6,833		6,990	5,879	-6.72%
SJS	20,200	TĂNG	TĂNG	18,800	17,777	7.45%	18,100	15,245	11.60%
SKG	16,750	GIẢM	GIẢM		17,813			19,471	
SSI	25,800	GIẢM	GIẢM		26,969			29,849	
STB	11,200	GIẢM	GIẢM		11,779			13,140	
SVC	42,000	GIẢM	GIẢM		43,619			46,611	
TCB	25,850	TĂNG	GIẢM	25,800	24,787	0.19%		N/A	
TCM	22,800	GIẢM	GIẢM		23,033			26,878	
TDH	9,880	GIẢM	GIẢM		10,329			11,403	
TLH	5,170	GIẢM	GIẢM		5,638			6,451	
TNG	16,600	GIẢM	TĂNG		17,273		12,000	15,302	38.33%
TYA	10,650	TĂNG	GIẢM	10,900	10,340	-2.29%		11,557	
VCB	55,300	TĂNG	GIẢM	55,000	52,983	0.55%		59,813	
VCG	23,400	GIẢM	TĂNG		25,280		19,200	19,040	21.88%
VFG	39,100	TĂNG	TĂNG	39,300	38,520	-0.51%	34,394	34,815	13.68%
VGC	17,700	TĂNG	GIẢM	16,300	17,391	8.59%		18,454	
VHC	93,500	GIẢM	GIẢM		93,938			107,245	
VHM	77,300	TĂNG	TĂNG	76,600	72,218	0.91%	80,000	68,839	-3.37%
VIB	17,700	GIẢM	GIẢM		18,381			20,167	
VIC	101,400	GIẢM	GIẢM		103,689			104,386	
VIP	6,800	GIẢM	GIẢM		6,964			7,294	
VJC	117,500	GIẢM	GIẢM		119,880			132,319	
VGT	10,800	GIẢM	GIẢM		11,198			13,091	
VNM	135,000	TĂNG	GIẢM	131,000	126,733	3.05%		136,989	
VPB	19,050	GIẢM	GIẢM		20,116			22,997	
VPI	41,000	GIẢM	N/A		42,568			5,963	
VRC	16,800	GIẢM	GIẢM		17,971			20,720	
VRE	30,350	TĂNG	GIẢM	29,450	27,958	3.06%		32,589	
VSC	41,800	GIẢM	GIẢM		41,965			45,128	



We Create Fortune

Sàn GDCK TPHCM (HSX)

	Điểm	Chg%
VNI	901.80	(0.10)
VN30	859.42	(0.10)
VN Mid	914.38	(0.49)
VN Small	764.56	(0.10)

Sàn GDCK Hà Nội (HSX)

	Điểm	Chg%
HNI	101.58	(0.28)
HN30	182.42	(0.05)
VNX AllSh	1,262.34	(0.08)

Sàn GDCK UPCoM (UPCoM)

	Điểm	Chg%
UPCoM	53.14	(0.09)

GDKN	GTGD (tỷ VND)	
Mua	332.64	
Bán	293.49	
GT ròng	39.15	

GDKN	GTGD (tỷ VND)	
Mua	6.97	
Bán	1.58	
GT ròng	5.39	

GDKN	GTGD (tỷ VND)	
Mua	13.24	
Bán	14.86	
GT ròng	(1.62)	

Mã tăng lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
SJF	450	7.00%
TPB	1150	5.50%
EVE	700	4.47%
CSM	600	4.05%
DIG	450	2.89%

Mã tăng lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
SHS	952.002	9.87%
VCG	300	1.30%
TNG	100	0.61%
DGC	100	0.22%
SHB	0	0.00%

Mã tăng lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
NTC	2700	3.23%
MPC	500	1.29%
QNS	500	1.20%
MCH	1000	0.99%
VIB	100	0.57%

Mã giảm lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
TTF	-160	-5.14%
HNG	-650	-4.38%
CTI	-1,100	-4.10%
VND	-400	-2.44%

Mã giảm lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
TV2	-4,900	-3.67%
NVB	-100	-1.19%
PVS	-200	-1.12%
VCS	-700	-1.12%
L14	-300	-0.85%

Mã giảm lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
TBD	-16600	-13.65%
OIL	-500	-3.42%
BSR	-300	-2.19%
HVN	-500	-1.35%
ACV	-900	-1.01%

*GTVH > 500 tỷ đồng, GTDG > 1.5 tỷ đồng

GTVH cao nhất	Tỷ đồng	
VIC	323,630	
VHM	258,917	
VNM	235,091	
VCB	198,957	
GAS	171,299	

GTVH cao nhất	Tỷ đồng	
ACB	35,794	
VCG	10,336	
VCS	9,722	
PVS	8,460	
SHB	8,422	

GTVH cao nhất	Tỷ đồng	
ACV	192,458	
MCH	62,213	
HVN	44,805	
BSR	41,547	
GVR	37,600	

KLGD nhiều nhất	Giá trị (triệu)	TB 30 ngày
FLC	10.07	4.62
CTG	4.81	4.89
ROS	3.63	3.17
HPG	3.23	4.94
ASM	2.84	3.18

KLGD nhiều nhất	Giá trị (triệu)	TB 30 ngày
SHB	5.21	4.80
VCG	2.62	4.64
PVS	2.16	3.84
KLF	1.80	0.65
HUT	1.33	1.59

KLGD nhiều nhất	Giá trị (triệu)	TB 30 ngày
POW	7.00	
BSR	0.84	1.74
HEM	0.59	0.04
PHH	0.51	0.29
HVN	0.48	0.50

Nguồn: Bloomberg & YSVN

Nguồn: Bloomberg & YSVN

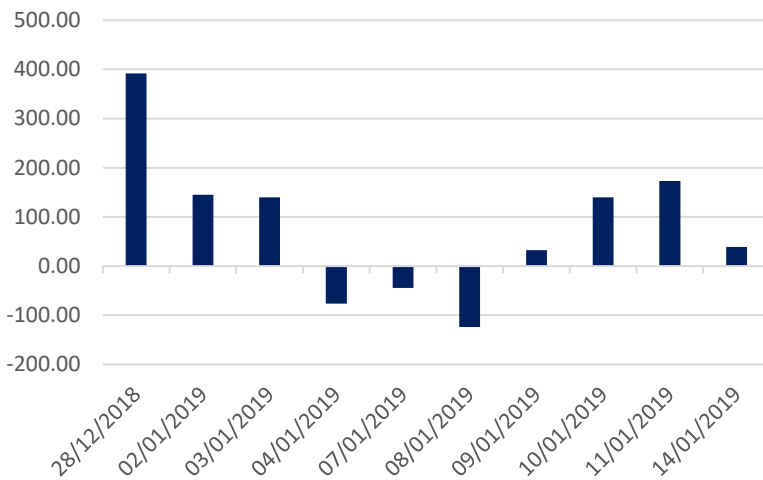
Nguồn: Bloomberg & YSVN



We Create **Fortune**

THỐNG KÊ GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI

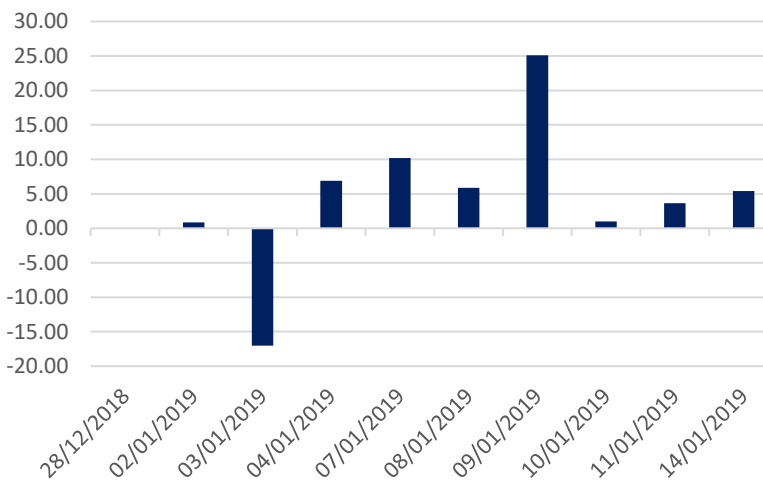
Diễn biến Mua/Bán ròng Khối ngoại HSX



Mã CK	Giá trị mua ròng (tỷ VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tỷ VND)
VNM	33,941	HPG	(43,289)
VRE	33,060	VIC	(19,973)
VCB	22,483	CII	(9,710)
POW	16,208	SSI	(5,969)
MSN	11,825	HDB	(5,222)

TOP 5 Cổ phiếu khối ngoại Mua/Bán trên sàn HSX

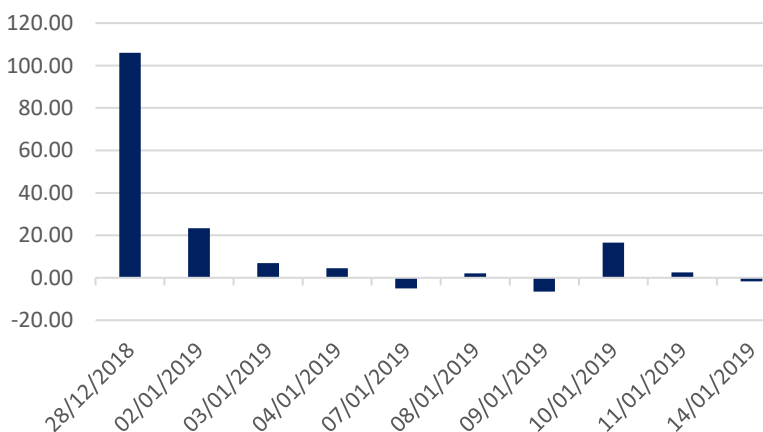
Diễn biến Mua/Bán ròng Khối ngoại HNX



Mã CK	Giá trị mua ròng (tỷ VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tỷ VND)
PVS	5,157	NDN	(166)
SRA	644	CDN	(137)
VIE	103	VSA	(90)
HMH	92	TNG	(83)
CIA	79	MBS	(73)

TOP 5 Cổ phiếu khối ngoại Mua/Bán trên sàn HNX

Diễn biến Mua/Bán ròng Khối ngoại Upcom



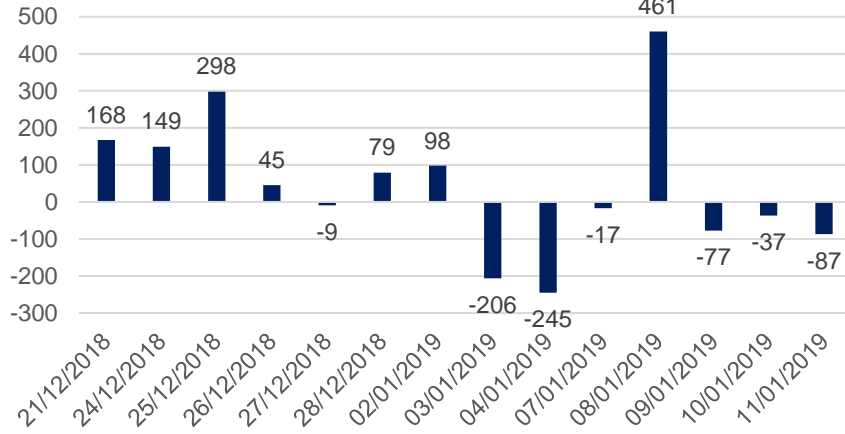
Mã CK	Giá trị mua ròng (tỷ VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tỷ VND)
VTP	5,056	BSR	(3,660)
VEA	1,122	MCH	(3,075)
HVN	437	QNS	(1,590)
VGI	397	ACV	(649)
VCW	388	MPC	(199)

TOP 5 Cổ phiếu khối ngoại Mua/Bán trên sàn UPCoM

We Create **Fortune**

THỐNG KÊ GIAO DỊCH TỰ DOANH

Giá trị giao dịch tự doanh mua/bán ròng
(tỷ đồng)

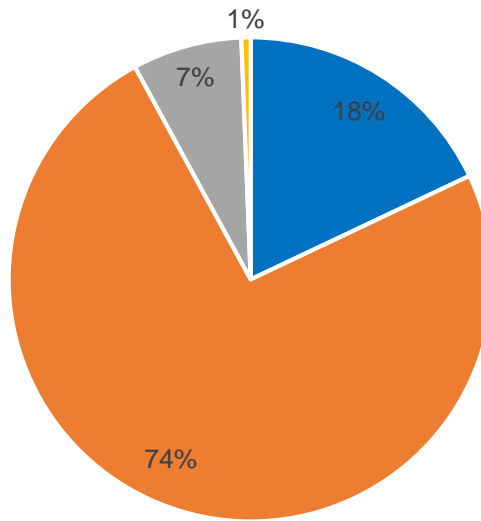


Mã CK	Giá trị đặt mua (triệu VNĐ)	Mã CK	Giá trị đặt bán (triệu VNĐ)
HPG	26,118	VIC	22,535
VIC	18,434	VNM	14,549
MBB	9,058	MSN	11,000
CTG	7,565	HPG	9,570
GEX	7,288	VRE	7,433

Top 5 các mã đạt GDTD lớn nhất

CƠ CẤU THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN VIỆT NAM

Cơ cấu nhà đầu tư trên sàn HSX



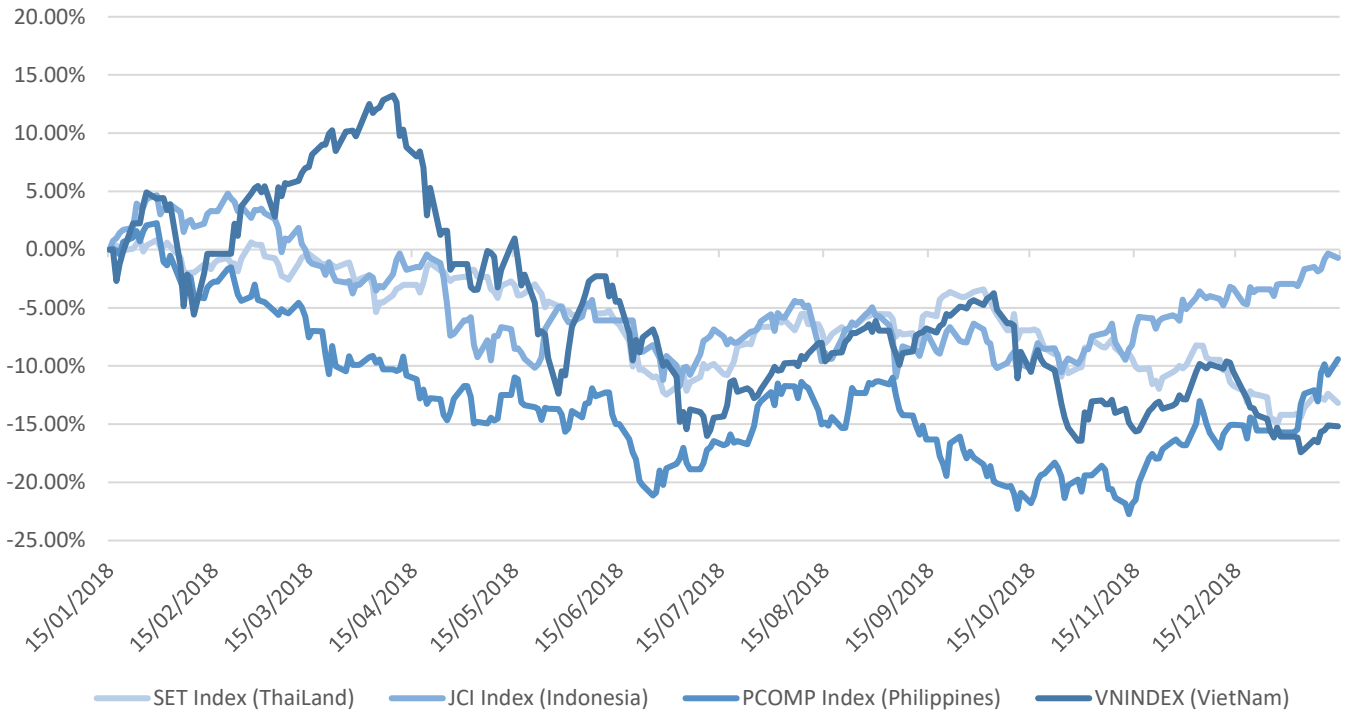
■ Tổ chức nước ngoài ■ Cá nhân trong nước ■ Tổ chức trong nước ■ Cá nhân nước ngoài

Nguồn: FiinPro – YSVN



We Create Fortune

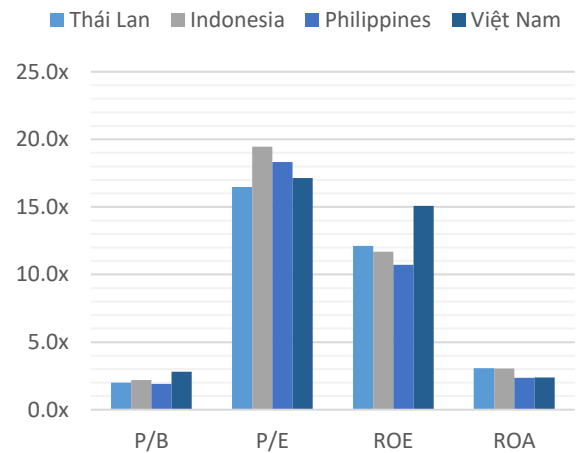
Diễn biến các thị trường trong khu vực



Dữ liệu thị trường các quốc gia trong khu vực

		Thái Lan	Indonesia	Philippines	Việt Nam
P/B		2.0x	2.2x	1.9x	2.8x
P/E		16.5x	19.5x	18.3x	17.1x
ROE	%	12.11	11.70	10.72	15.08
ROA	%	3.08	3.04	2.36	2.38
Vốn hóa	Tỷ USD	519.50	431.00	164	137.00
GTGD	Triệu USD	1.40	0.28	0.05	0.15
LS cổ tức	%	3.16	2.33	1.65	2.11

Nguồn: Bloomberg & YSVN





We Create **Fortune**

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN YUANTA VIỆT NAM

Phòng phân tích khối khách hàng cá nhân

Nguyễn Thế Minh

Giám đốc Nghiên cứu Phân tích

+84 28 3622 6868 ext 3826

minh.nguyen@yuantan.com.vn

Quách Đức Khánh

Chuyên viên phân tích cao cấp

+84 28 3622 6868 ext 3833

khanh.quach@yuantan.com.vn

Nguyễn Trịnh Ngọc Hồng

Chuyên viên phân tích

+84 28 3622 6868 ext 3832

hong.nguyen@yuantan.com.vn

Phòng Môi giới khách hàng cá nhân

Nguyễn Thanh Tùng

Giám đốc Môi giới Hội Sở

+84 28 3622 6868 ext 3609

tung.nguyen@yuantan.com.vn

Chung Kim Hoa

Giám đốc Khối khách hàng người Hoa

+84 28 3622 6868 ext 3828

hoa.chung@yuantan.com.vn

Phù Vĩnh Quế

Giám đốc chi nhánh Chợ Lớn

+84 28 3622 6868

que.phu@yuantan.com.vn

Nguyễn Việt Quang

Giám đốc chi nhánh Hà Nội

+84 28 3622 6868 ext 3404

quang.nguyen@yuantan.com.vn

Võ Thị Thu Thủy

Giám đốc chi nhánh Bình Dương

+84 28 3622 6868 ext 3505

thuy.vo@yuantan.com.vn

Bùi Quốc Phong

Giám đốc chi nhánh Đồng Nai

+84 28 3622 6868

phong.bui@yuantan.com.vn

Nguyễn Đức Hoàn

Giám đốc trung tâm kinh doanh

Nam Hà Nội

+84 28 3622 6868 ext 3409

hoan.nguyen@yuantan.com.vn



We Create **Fortune**

Appendix A: Important Disclosures

Analyst Certification

Each research analyst primarily responsible for the content of this research report, in whole or in part, certifies that with respect to each security or issuer that the analyst covered in this report: (1) all of the views expressed accurately reflect his or her personal views about those securities or issuers; and (2) no part of his or her compensation was, is, or will be, directly or indirectly, related to the specific recommendations or views expressed by that research analyst in the research report.

Ratings Definitions

BUY: We have a positive outlook on the stock based on our expected absolute or relative return over the investment period. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile. We recommend investors add to their position.

HOLD-Outperform: In our view, the stock's fundamentals are relatively more attractive than peers at the current price. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile.

HOLD-Underperform: In our view, the stock's fundamentals are relatively less attractive than peers at the current price. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile.

SELL: We have a negative outlook on the stock based on our expected absolute or relative return over the investment period. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile. We recommend investors reduce their position.

Under Review: We actively follow the company, although our estimates, rating and target price are under review.

Restricted: The rating and target price have been suspended temporarily to comply with applicable regulations and/or Yuanta policies.

Note: Yuanta research coverage with a Target Price is based on an investment period of 12 months. Greater China Discovery Series coverage does not have a formal 12 month Target Price and the recommendation is based on an investment period specified by the analyst in the report.

Global Disclaimer

© 2018 Yuanta. All rights reserved. The information in this report has been compiled from sources we believe to be reliable, but we do not hold ourselves responsible for its completeness or accuracy. It is not an offer to sell or solicitation of an offer to buy any securities. All opinions and estimates included in this report constitute our judgment as of this date and are subject to change without notice.

This report provides general information only. Neither the information nor any opinion expressed herein constitutes an offer or invitation to make an offer to buy or sell securities or other investments. This material is prepared for general circulation to clients and is not intended to provide tailored investment advice and does not take into account the individual financial situation and objectives of any specific person who may receive this report. Investors should seek financial advice regarding the appropriateness of investing in any securities, investments or investment strategies discussed or recommended in this report. The information contained in this report has been compiled from sources believed to be reliable but no representation or warranty, express or implied, is made as to its accuracy, completeness or correctness. This report is not (and should not be construed as) a solicitation to act as securities broker or dealer in any jurisdiction by any person or company that is not legally permitted to carry on such business in that jurisdiction.

Yuanta research is distributed in the United States only to Major U.S. Institutional Investors (as defined in Rule 15a-6 under the Securities Exchange Act of 1934, as amended and SEC staff interpretations thereof). All transactions by a US person in the securities mentioned in this report must be effected through a registered broker-dealer under Section 15 of the Securities Exchange Act of 1934, as amended. Yuanta research is distributed in Taiwan by Yuanta Securities Investment Consulting. Yuanta research is distributed in Hong Kong by Yuanta Securities (Hong Kong) Co. Limited, which is licensed in Hong Kong by the Securities and Futures Commission for regulated activities, including Type 4 regulated activity (advising on securities). In Hong Kong, this research report may not be redistributed, retransmitted or disclosed, in whole or in part or in any form or manner, without the express written